

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03 /SYT-NVY

Kiên Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2018

V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 5590-5728-5729-5730-5731-
5732/QĐ-BYT của Bộ Y tế

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ sở y tế trong tỉnh

Căn cứ Quyết định số 5590/QĐ-BYT ngày 13/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Phẫu thuật Thần kinh; Quyết định số 5728/QĐ-BYT ngày 21/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình; Quyết định số 5729/QĐ-BYT ngày 21/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Phẫu thuật cột sống; Quyết định số 5730/QĐ-BYT ngày 21/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hoá; Quyết định số 5731/QĐ-BYT ngày 21/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu; Quyết định số 5732/QĐ-BYT ngày 21/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch – Lồng ngực (đính kèm các Quyết định),

Giám đốc Sở Y tế yêu cầu thủ trưởng các cơ sở y tế trong tỉnh căn cứ vào điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung của các Quyết định trên của Bộ Y tế tại đơn vị.

Nhận được Công văn yêu cầu thủ trưởng các cơ sở y tế trong tỉnh chỉ đạo thực hiện, mọi thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, số điện thoại: 02973.872.704. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, ntphong (02b).

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Phúc

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5590 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Thần kinh

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG	
Số: 202	
ĐẾN Ngày: 15/12/17	
Chuyên: Phẫu - Thần kinh	
Lưu hồ sơ số:	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Thần kinh”, gồm 64 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Thần kinh” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Thần kinh phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

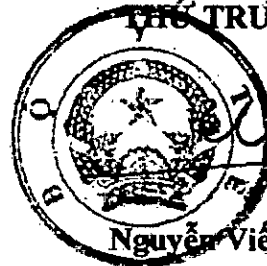
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG**




Nguyễn Việt Tiến

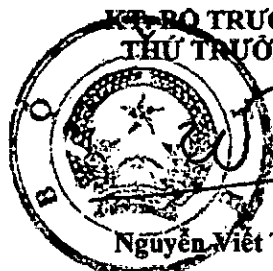


DANH SÁCH 64 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẦN KINH(Ban hành kèm theo Quyết định số 5590/QĐ-BYT ngày 13 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật xử lý vết thương da đầu phức tạp
2.	Phẫu thuật mở nắp sọ giải ép trong tăng áp lực nội sọ (do máu tụ, thiếu máu não, phù não)
3.	Phẫu thuật nhiễm khuẩn vết mổ
4.	Phẫu thuật đặt catheter vào nhu mô đo áp lực nội sọ
5.	Phẫu thuật áp xe ngoài màng tủy
6.	Phẫu thuật áp xe dưới màng tủy
7.	Phẫu thuật điều trị viêm xương đốt sống
8.	Phẫu thuật xử lý nhiễm khuẩn vết mổ
9.	Phẫu thuật làm sạch viêm ngoài màng tủy và/hoặc viêm đĩa đệm có tái tạo đốt sống bằng mảnh ghép và/hoặc cố định nẹp vít, băng đường trực tiếp
10.	Phẫu thuật lấy bỏ u mỡ (lipoma) ở vùng dưới gáy + đóng thoát vị màng tủy hoặc thoát vị tủy-màng tủy, băng đường vào phía sau
11.	Giải phóng dị tật tủy sống chèn ép, băng đường vào phía sau
12.	Phẫu thuật cắt bỏ đường dò dưới da-dưới màng tủy
13.	Phẫu thuật lấy bỏ nang màng tủy (meningeal cysts) trong ống sống băng đường vào phía sau
14.	Phẫu thuật u dưới màng tủy, ngoài tủy kèm theo tái tạo đốt sống, băng đường vào phía trước hoặc trước ngoài
15.	Phẫu thuật u rễ thần kinh ngoài màng tủy kèm tái tạo đốt sống, băng đường vào phía sau
16.	Phẫu thuật u trong và ngoài ống sống, không tái tạo đốt sống, băng đường vào phía sau hoặc sau ngoài
17.	Phẫu thuật u trong và ngoài ống sống, kèm tái tạo đốt sống, băng đường vào trước hoặc trước ngoài
18.	Cắt u máu tủy sống, dị dạng động tĩnh mạch trong tủy
19.	Phẫu thuật sinh thiết tổn thương ở nền sọ qua đường miệng hoặc mũi
20.	Phẫu thuật tạo hình hộp sọ trong hẹp hộp sọ
21.	Phẫu thuật dị dạng cổ chẩm
22.	Phẫu thuật kẹp cổ túi phình mạch não phần trước đa giác Willis
23.	Phẫu thuật kẹp cổ túi phình mạch não phần sau đa giác Willis
24.	Phẫu thuật u máu thể hang (cavernoma) đại não
25.	Phẫu thuật u máu thể hang tiểu não
26.	Phẫu thuật u máu thể hang thân não
27.	Phẫu thuật dị dạng động-tĩnh mạch màng cứng (fistula durale)
28.	Phẫu thuật u tầng trước nền sọ bằng mở nắp sọ trán một bên
29.	Phẫu thuật u tầng trước nền sọ bằng mở nắp sọ trán 2 bên
30.	Phẫu thuật u tầng trước nền sọ bằng đường mở nắp sọ trán và đường qua xoang sàng
31.	Phẫu thuật u vùng rãnh trượt (petroclivan) băng đường qua xương đá
32.	Phẫu thuật u lỗ chẩm băng đường mở nắp sọ

33.	Phẫu thuật u nội sọ, vòm đại não không xâm lấn xoang tĩnh mạch, bằng đường mở nắp sọ
34.	Phẫu thuật u nội sọ, vòm đại não, xâm lấn xoang tĩnh mạch, bằng đường mở nắp sọ
35.	Phẫu thuật u hố sau không xâm lấn xoang tĩnh mạch, bằng đường mở nắp sọ
36.	Phẫu thuật u lều tiểu não, bằng đường vào dưới lều tiểu não
37.	Phẫu thuật u bờ tự do của lều tiểu não, bằng đường vào trên lều tiểu não (bao gồm cả u tuyến tủy)
38.	Phẫu thuật u não thất bên bằng đường mở nắp sọ
39.	Phẫu thuật u não thất ba bằng đường mở nắp sọ
40.	Phẫu thuật u não thất tư bằng đường mở nắp sọ
41.	Phẫu thuật u tuyến yên bằng đường mở nắp sọ
42.	Phẫu thuật u tuyến yên bằng đường qua xoang bướm
43.	Phẫu thuật u sọ hầu bằng đường mở nắp sọ
44.	Phẫu thuật u sọ hầu bằng đường qua xoang bướm
45.	Phẫu thuật u nguyên sừng (chordoma) xương bướm bằng đường qua xoang bướm
46.	Phẫu thuật lấy bỏ vùng gây động kinh, bằng đường mở nắp sọ
47.	Phẫu thuật u thể trai, vách trong suốt bằng đường mở nắp sọ
48.	Phẫu thuật u đại não bằng đường mở nắp sọ
49.	Phẫu thuật u trong nhu mô tiểu não, bằng đường mở nắp sọ
50.	Phẫu thuật u thân não, bằng đường mở nắp sọ
51.	Phẫu thuật u thân kinh sọ đoạn dưới nền sọ
52.	Phẫu thuật dị dạng mạch máu ngoài sọ
53.	Phẫu thuật đặt điện cực sâu điều trị bệnh Parkinson
54.	Phẫu thuật điều trị giảm đau trong ung thư
55.	Phẫu thuật u xơ cơ ở mắt
56.	Phẫu thuật u xương hốc mắt
57.	Phẫu thuật nối thần kinh ngoại biên và ghép thần kinh ngoại biên
58.	Phẫu thuật u thần kinh trên da
59.	Phẫu thuật dẫn lưu nang dưới nhện nội sọ - ổ bụng
60.	Phẫu thuật dưới màng tủy, ngoài tủy bằng đường vào phía sau hoặc sau ngoài
61.	Phẫu thuật u ngoài màng cứng tủy sống- rễ thần kinh bằng đường vào phía sau
62.	Phẫu thuật cố định cột sống, lấy u có ghép xương hoặc lồng Titan
63.	Phẫu thuật u thần kinh ngoại biên
64.	Phẫu thuật u đỉnh hốc mắt

KHOA BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG 



Nguyễn Việt Tiên

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5728 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG	
Số: 1240	Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
ĐẾN Ngày: 27/12/17	Chuyên khoa Chấn thương Chính hình
Chuyên: N/19	
Lưu hồ sơ số:	

QUYẾT ĐỊNH

Chuyên khoa Chấn thương Chính hình

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chính hình”, gồm 62 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chính hình” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chính hình phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử BYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



Nguyễn Việt Tiến



**DANH SÁCH 62 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT CHÂN THƯƠNG CHÍNH HÌNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5708/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật lấy toàn bộ xương bánh chè
2.	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi dưới
3.	Phẫu thuật chuyển vật che phủ phần mềm cuống mạch rời
4.	Phẫu thuật tạo hình tổn thương dây chằng mạn tính của ngón I
5.	Phẫu thuật sửa trục điều trị lệch trục sau gãy đầu dưới xương quay
6.	Phẫu thuật và điều trị trật khớp quay trụ dưới
7.	Kết hợp xương qua da bằng K.Wire gãy đầu dưới xương quay
8.	Phẫu thuật chỉnh trục Cal lệch đầu dưới xương quay
9.	Phẫu thuật phương pháp Suave.Kapandji và điều trị viêm khớp quay trụ dưới
10.	Phẫu thuật điều trị khớp giả xương thuyền bằng mảnh ghép xương cuống mạch liền
11.	Phẫu thuật điều trị hội chứng chèn ép thần kinh quay
12.	Tạo hình thay thế khớp cổ tay
13.	Phẫu thuật tạo hình điều trị tật dính ngón tay
14.	Phẫu thuật điều trị tật thiếu xương quay bẩm sinh
15.	Thương tích bàn tay giản đơn
16.	Phẫu thuật điều trị đứt gân Achilles tới muống
17.	Chuyển gân điều trị liệt đám rối thần kinh cánh tay
18.	Phẫu thuật chỉnh hình cổ bàn chân sau bại liệt
19.	Chỉnh sửa lệch trục chi (chân chữ O)
20.	Chỉnh sửa lệch trục chi (chân chữ X)
21.	Phẫu thuật điều trị trật bánh chè bẩm sinh
22.	Phẫu thuật điều trị trật bánh chè mắc phải
23.	Phẫu thuật cứng gối theo phương pháp JUDET
24.	Phẫu thuật chuyển gân chi (Chuyển gân chày sau, chày trước, cơ mác bên dài)
25.	Phẫu thuật sửa mỏm cụt chi
26.	Phẫu thuật điều trị gãy xương/ đặt lại xương trên một vùng chi thể (không sử dụng các phương tiện kết hợp xương)
27.	Phẫu thuật chuyển da, cơ che phủ
28.	Phẫu thuật gỡ dính thần kinh
29.	Phẫu thuật chuyển giường thần kinh trụ
30.	Phẫu thuật vét thương khớp
31.	Nắn, bó bột gãy xương đòn
32.	Nắn, bó bột trật khớp khuỷu
33.	Nắn, bó bột gãy Pouteau - Colles

34.	Nắn, bó bột gãy Dupuytren
35.	Nắn, bó bột gãy Monteggia
36.	Nẹp bột các loại, không nắn
37.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ I hai xương cẳng chân
38.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II hai xương cẳng chân
39.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II trên và liên lõi cầu xương đùi
40.	Điều trị phẫu thuật kết hợp xương gãy trật xương gót
41.	Điều trị phẫu thuật kết hợp xương trật khớp Lisfranc
42.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy thân hai xương cẳng chân
43.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy xương mác đơn thuần
44.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy xương gót
45.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy lõi cầu trong xương đùi
46.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy trên và liên lõi cầu xương đùi
47.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II trên và liên lõi cầu xương đùi
48.	Khâu phục hồi tổn thương gân duỗi
49.	Phẫu thuật thay khớp bàn ngón tay nhân tạo
50.	Phẫu thuật làm cứng khớp cổ tay
51.	Phẫu thuật điều trị viêm bao hoạt dịch của gân gấp bàn ngón tay
52.	Phẫu thuật làm đổi chiều ngón 1 (thiếu đường 6 mô cái)
53.	Chỉnh hình trong bệnh Arthrogryposis (viêm dính nhiều khớp bẩm sinh)
54.	Chỉnh hình tật dính quay trụ trên bẩm sinh
55.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy lõi cầu xương khớp ngón tay
56.	Phẫu thuật gỡ dính khớp gối
57.	Phẫu thuật vết thương phần mềm đơn giản rách da đầu
58.	Phẫu thuật vết thương phần mềm phức tạp
59.	Phẫu thuật làm sạch ổ khớp
60.	Phẫu thuật vá da diện tích <5cm ²
61.	Phẫu thuật vá da diện tích 5-10cm ²
62.	Phẫu thuật vá da diện tích >10cm ²



KT. BÒ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiên

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5729 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Cột sống

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Số: 12A1
ĐẾN Ngày: 27/12/17
Chuyên: N119
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Cột sống", gồm 25 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Cột sống" ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Cột sống phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT BỘ TRƯỞNG
Y THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiến



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**DANH SÁCH 25 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT CỘT SỐNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5729/QĐ-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật giải ép, lấy thoát vị đĩa đệm cột sống cổ đường sau vi phẫu
2.	Phẫu thuật giải ép, ghép xương liên thân đốt và cố định cột sống cổ đường trước
3.	Phẫu thuật thay đĩa đệm nhân tạo cột sống cổ
4.	Phẫu thuật cắt thân đốt sống, ghép xương và cố định Cột sống cổ (ACCF)
5.	Phẫu thuật trượt bản lề cổ trâm
6.	Phẫu thuật bệnh lý vôi hóa dây chằng dọc sau cột sống cổ
7.	Phẫu thuật nang Tarlov
8.	Phẫu thuật lấy đĩa đệm cột sống đường trước
9.	Lấy bỏ thân đốt sống ngực và ghép xương
10.	Lấy bỏ thân đốt sống ngực và đặt lồng Titanium
11.	Phẫu thuật cố định cột sống ngực bằng cố định lõi bên
12.	Lấy đĩa đệm đốt sống, cố định CS và ghép xương liên thân đốt đường trước (xương tự thân có hoặc không có lồng titanium) (ALIF)
13.	Phẫu thuật thay đĩa đệm nhân tạo cột sống thắt lưng - cùng
14.	Tạo hình thân đốt sống bằng bom cement sinh học qua cuống
15.	Phẫu thuật lấy nhân thoát vị đĩa đệm ít xâm lấn sử dụng hệ thống ống nông
16.	Phẫu thuật tạo hình nhân nhầy đĩa đệm cột sống cổ bằng sóng cao tần
17.	Phẫu thuật tạo hình nhân nhầy đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng sóng cao tần
18.	Phẫu thuật vết thương tủy sống
19.	Phẫu thuật vết thương tủy sống kết hợp cố định cột sống
20.	Phẫu thuật thần kinh chức năng cắt rễ thần kinh chọn lọc
21.	Cắt cột tủy sống điều trị chứng đau thần kinh
22.	Phẫu thuật thần kinh chức năng điều trị đau do co cứng, đau do ung thư
23.	Phẫu thuật giải phóng thần kinh ngoại biên
24.	Phẫu thuật nang màng nhện tủy
25.	Phẫu thuật lấy u tủy sống đường sau có nẹp vít cố định cột sống

YKT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiên

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **870** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **21** tháng **12** năm **2017**

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG

ĐẾN	Số: 1243
	Ngày: 27/12/17
	Chuyên: NH
	Lưu hồ sơ số: 8

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa”, gồm 57 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

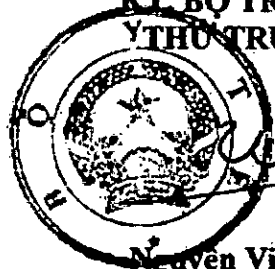
Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

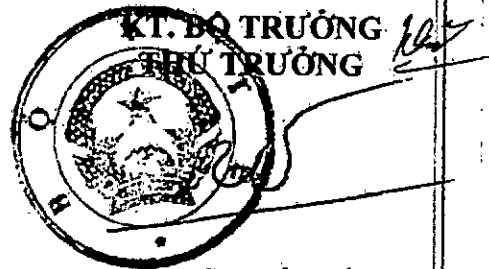
KT. BỘ TRƯỞNG
Y. THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiên



**DANH SÁCH 57 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT TIÊU HÓA***(Ban hành kèm theo Quyết định số 5730/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật điều trị co thắt thực quản lan tỏa
2.	Các phẫu thuật thực quản khác
3.	Cắt u tá tràng
4.	Cắt ruột non hình chêm
5.	Gỡ dính sau mổ lại
6.	Đóng mở thông ruột non
7.	Khâu vết thương tĩnh mạch mạc treo tràng trên
8.	Khâu vết thương động mạch mạc treo tràng trên
9.	Bắc cầu động mạch mạc treo tràng trên bằng đoạn tĩnh mạch hiến hoặc đoạn mạch nhân tạo
10.	Cắt đoạn động mạch mạc treo tràng trên, nối động mạch trực tiếp
11.	Dẫn lưu hoặc mở thông manh tràng
12.	Cắt túi thừa đại tràng
13.	Bóc u xơ, cơ, trực tràng đường tăng sinh môn
14.	Phẫu thuật điều trị bệnh Verneuil
15.	Điều trị hẹp hậu môn bằng cắt vòng xơ, tạo hình hậu môn
16.	Phẫu thuật cắt u nhú ống hậu môn (condylome)
17.	Cắt u lành tính ống hậu môn (u cơ, polyp...)
18.	Phẫu thuật điều trị táo bón do rối loạn co thắt cơ mu – trực tràng (Anismus)
19.	Phẫu thuật cắt lọc, xử lý vết thương tăng sinh môn đơn giản
20.	Phẫu thuật cắt lọc, xử lý vết thương tăng sinh môn phức tạp
21.	Cắt đoạn tĩnh mạch cửa, nối trực tiếp
22.	Cắt đoạn tĩnh mạch cửa, ghép tự thân
23.	Cắt đoạn tĩnh mạch cửa, nối bằng mạch nhân tạo
24.	Lấy huyết khối tĩnh mạch cửa
25.	Cắt lọc nhu mô gan
26.	Thăm dò kết hợp với tiêm cồn hoặc đốt sóng cao tần hoặc áp lạnh
27.	Mở ống mật chủ lấy sỏi đường mật, nội soi đường mật
28.	Mở ống mật chủ lấy sỏi đường mật, nội soi tán sỏi đường mật
29.	Phẫu thuật Frey điều trị sỏi tụy, viêm tụy mạn
30.	Phẫu thuật Puestow - Gillesby
31.	Khâu vết thương lách
32.	Bảo tồn lách vỡ bằng lưới sinh học
33.	Các phẫu thuật lách khác
34.	Phẫu thuật rò, nang ống rốn tràng, niệu rốn (Phẫu thuật nang niệu rốn)
35.	Phẫu thuật khâu lỗ thủng cơ hoành do vết thương

36.	Phẫu thuật khâu vỡ cơ hoành
37.	Phẫu thuật điều trị thoát vị khe hoành
38.	Phẫu thuật điều trị thoát vị hoành bẩm sinh (Bochdalek)
39.	Phẫu thuật điều trị nhào cơ hoành
40.	Phẫu thuật cắt u cơ hoành
41.	Khâu phục hồi thành bụng do toác vết mổ
42.	Khâu vết thương thành bụng
43.	Phẫu thuật mở bụng thăm dò, lau rửa, đặt dẫn lưu
44.	Lấy mạc nối lớn và mạc nối nhỏ
45.	Bóc phúc mạc kèm cắt các tạng khác và điều trị hóa chất trong phúc mạc trong mổ
46.	Bóc phúc mạc kèm điều trị hóa chất với nhiệt độ cao trong phúc mạc trong mổ
47.	Bóc phúc mạc kèm điều trị hóa chất trong phúc mạc trong mổ
48.	Bóc phúc mạc kèm cắt các tạng khác và điều trị hóa chất với nhiệt độ cao trong phúc mạc trong mổ
49.	Phẫu thuật lấy u sau phúc mạc
50.	Phẫu thuật điều trị đại tiện mất tự chủ
51.	Đóng rò trực tràng- âm đạo
52.	Phẫu thuật lấy toàn bộ trĩ vòng
53.	Phẫu thuật Longo
54.	Đóng rò trực tràng- bàng quang
55.	Phẫu thuật Longo kết hợp với khâu treo trĩ
56.	Phẫu thuật khâu treo và tiết mạch trĩ
57.	Bóc u xơ, cơ... trực tràng đường ổ bụng



Nguyễn Việt Tiến

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ Y TẾ KIÊN GIANG

Số: 5731 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu”, gồm 46 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

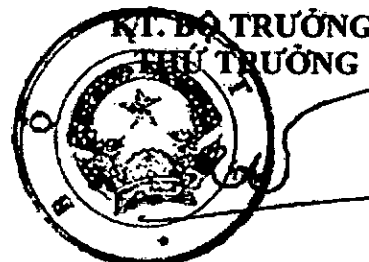
Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



Nguyễn Việt Tiên



DANH SÁCH 46 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT TIẾT NIỆU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5731/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Tán sỏi thận qua da bằng máy tán hơi + siêu âm/ có C.Arm
2.	Tán sỏi thận qua da có C.Arm + siêu âm/ Laser
3.	Lấy sỏi thận bệnh lý, thận móng ngựa, thận đa nang
4.	Bóc bạch mạch quanh thận, điều trị bệnh đái đường cấp
5.	Phẫu thuật treo thận
6.	Lấy sỏi san hô mở rộng thận (Bivalvc) có hạ nhiệt
7.	Chọc hút và bơm thuốc vào nang thận
8.	Dẫn lưu đài bể thận qua da
9.	Cắt eo thận móng ngựa
10.	Phẫu thuật khâu bảo tồn hoặc cắt thận bán phần trong chấn thương thận
11.	Phẫu thuật hở lấy sỏi thận sỏi niệu quản + kết hợp nội soi mềm để lấy toàn bộ sỏi
12.	Tạo hình khúc nối bể thận - niệu quản (Phương pháp Foley, Anderson - Hynes
13.	Cắt thận rộng rãi + nạo vét hạch
14.	Nối niệu quản - đài thận
15.	Tạo hình niệu quản do phình to niệu quản
16.	Cắm lại niệu quản - bàng quang
17.	Đưa niệu quản ra da đơn thuần ± thắt ĐM chậu trong
18.	Phẫu thuật mở rộng bàng quang bằng đoạn hồi tràng
19.	Phẫu thuật ghép cơ cổ bàng quang
20.	Phẫu thuật bàng quang lộ ngoài bằng nối bàng quang với trực tràng theo kiểu Duhamel
21.	Mổ sa bàng quang qua ngõ âm đạo (tạo hình thành trước âm đạo)
22.	Lấy sỏi bàng quang lần hai
23.	Cắm niệu quản bàng quang
24.	Phẫu thuật đặt võng nâng cổ bàng quang (Sling) trong tiểu không kiểm soát khi gắng sức
25.	Thay ống thông dẫn lưu thận
26.	Thay ống thông dẫn lưu bàng quang
27.	Dẫn lưu nước tiểu bàng quang
28.	Dẫn lưu áp xe khoang Retzius

29.	Phẫu thuật rò niệu đạo - trực tràng bẩm sinh
30.	Phẫu thuật rò niệu đạo - âm đạo bẩm sinh
31.	Phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến tiền liệt trong điều trị ung thư tuyến tiền liệt
32.	Dẫn lưu viêm tấy khung chậu do rò nước tiểu
33.	Phẫu thuật áp xe tuyến tiền liệt
34.	Dẫn lưu bàng quang, đặt Tuteur niệu đạo
35.	Phẫu thuật đặt bộ phận giả (prosthesis) chữa liệt dương
36.	Phẫu thuật điều trị bệnh xuất tinh sớm
37.	Đặt ống Stent chữa bí đái do phì đại tiền liệt tuyến
38.	Điều trị đái rị ở nữ bằng đặt miếng nâng niệu đạo TOT
39.	Cắt tinh mạc
40.	Cắt mào tinh hoàn
41.	Cắt thê Morgani xoắn
42.	Phẫu thuật tái tạo miệng sáo do hẹp miệng sáo
43.	Điều trị tại chỗ phì đại tuyến tiền liệt: sức nóng hoặc lạnh
44.	Cắt dương vật không vét hạch, cắt một nửa dương vật
45.	Mở rộng lỗ sáo
46.	Đặt tinh hoàn nhân tạo



Nguyễn Việt Tiến

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5732 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG

QUYẾT ĐỊNH

Số: 1242 Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực
Ngày: 27/12/17.
Chuyên: N.Y.
Lưu hồ sơ số:

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực”, gồm 45 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



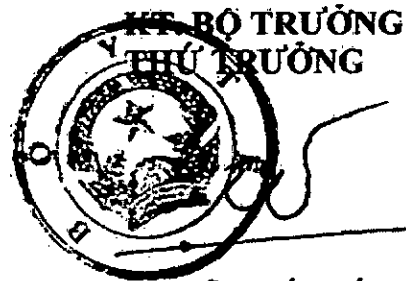
Nguyễn Việt Tiến



DANH SÁCH 45 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT TIM MẠCH- LÒNG NGỰC(Ban hành kèm theo Quyết định số 532/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật điều trị vết thương ngực - bụng qua đường ngực
2.	Phẫu thuật điều trị vết thương ngực - bụng qua đường bụng
3.	Phẫu thuật điều trị vết thương mạch đốt sống
4.	Phẫu thuật thắt các mạch máu lớn ngoại vi
5.	Phẫu thuật điều trị chấn thương - vết thương mạch máu ngoại vi ở trẻ em
6.	Phẫu thuật Hybrid trong cấp cứu mạch máu (phẫu thuật mạch + can thiệp mạch)
7.	Phẫu thuật điều trị bệnh còn ống động mạch ở trẻ lớn và người lớn
8.	Phẫu thuật thắt hẹp động mạch phổi trong bệnh tim bẩm sinh có tăng áp lực động mạch phổi nặng
9.	Phẫu thuật nối tắt tĩnh mạch chủ - động mạch phổi điều trị bệnh tim bẩm sinh phức tạp
10.	Phẫu thuật Fontan
11.	Phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh tĩnh mạch phổi đổ lạc chỗ bán phần
12.	Phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh tĩnh mạch phổi đổ lạc chỗ hoàn toàn
13.	Phẫu thuật đóng rò động mạch vành vào các buồng tim
14.	Phẫu thuật sửa toàn bộ ≥ 2 bệnh tim bẩm sinh phối hợp
15.	Phẫu thuật điều trị rò động-tĩnh mạch phổi
16.	Phẫu thuật điều trị teo, dị dạng quai động mạch chủ
17.	Phẫu thuật điều trị hẹp eo động mạch chủ ở trẻ lớn và người lớn
18.	Phẫu thuật lại sửa toàn bộ các bệnh tim bẩm sinh
19.	Phẫu thuật mở hẹp van động mạch phổi bằng ngừng tuần hoàn tạm thời
20.	Phẫu thuật Hybrid điều trị bệnh tim bẩm sinh (phẫu thuật tim + can thiệp tim mạch)
21.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch chủ - động mạch vành kết hợp can thiệp khác trên tim (thay van, cắt khối phòng thất trái ...)
22.	Phẫu thuật cắt u cơ tim
23.	Phẫu thuật dẫn lưu dịch khoang màng tim
24.	Kỹ thuật đặt bóng đối xung động mạch chủ
25.	Phẫu thuật bắc cầu điều trị thiếu máu mạn tính chi
26.	Phẫu thuật điều trị tắc động mạch chi cấp tính do huyết khối, mảnh sùi, dị vật
27.	Phẫu thuật điều trị tắc động mạch chi bán cấp tính
28.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch chủ bụng - động mạch tạng
29.	Phẫu thuật điều trị phồng và giả phồng động mạch tạng
30.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch nách - động mạch đùi
31.	Phẫu thuật điều trị bệnh suy - giãn tĩnh mạch nông chi dưới
32.	Phẫu thuật cắt đường thông động - tĩnh mạch chạy thận nhân tạo do biến chứng hoặc sau ghép thận
33.	Phẫu thuật điều trị phồng, giả phồng động mạch chi

34.	Phẫu thuật điều trị giả phồng động mạch do tiêm chích ma túy
35.	Phẫu thuật cắt u máu nhỏ (đường kính < 10 cm)
36.	Phẫu thuật bắc cầu tĩnh mạch cửa và tĩnh mạch chủ dưới điều trị tăng áp lực tĩnh mạch cửa
37.	Phẫu thuật lại trong các bệnh lý mạch máu ngoại vi
38.	Phẫu thuật cắt u trung thất lớn kèm bắc cầu phục hồi lưu thông hệ tĩnh mạch chủ trên
39.	Phẫu thuật cắt u nang phế quản
40.	Phẫu thuật cắt u thành ngực
41.	Phẫu thuật điều trị lồng xương ức (ức gà)
42.	Phẫu thuật mở ngực nhỏ tạo dính màng phổi
43.	Phẫu thuật điều trị nhiễm trùng vết mổ ngực
44.	Phẫu thuật tạo hình xương ức (phẫu thuật Nuss kết hợp nội soi điều trị ngực lõm bẩm sinh)
45.	Phẫu thuật tạo hình xương ức (phẫu thuật tạo hình xương ức điều trị khuyết xương bẩm sinh)



Nguyễn Việt Tiên